

Số: *149* /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày *08* tháng 5 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Quyết định số 2045/QĐ-TTg ngày 19/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng các biện pháp tư pháp hoặc các biện pháp xử lý vi phạm hành chính, người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ giai đoạn 2018 - 2021” (sau đây gọi là Đề án) và Quyết định số 843/QĐ-BCA-V19 ngày 06/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an về ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

1.1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc, có chất lượng và hiệu quả Đề án. Phân đầu đến năm 2021 cơ bản đạt các mục tiêu của Đề án, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

1.2. Thông qua công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và tạo chuyên biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật trong Đề án; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng trên đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

2. Yêu cầu

2.1. Tổ chức triển khai đúng quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án, sát với đặc thù của các nhóm đối tượng, tình hình thực tiễn tại các cơ quan, đơn vị.

2.2. Xác định trách nhiệm và phân công nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị; phát huy vai trò chủ động, tích cực của các chủ thể được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; tăng cường sự phối hợp thường xuyên, hiệu quả giữa các sở, ngành, tổ chức có liên quan, huy động sức mạnh của toàn xã hội; các nội dung đề ra phải bảo đảm tính khả thi để Đề án được thực hiện đúng tiến độ, hiệu quả, thiết thực. Đồng thời chú trọng lồng ghép, kết hợp với các chương trình, đề án có liên quan để sử dụng nguồn lực tiết kiệm, hiệu quả.

II. NỘI DUNG

1. Công tác hướng dẫn, chỉ đạo, điều hành

1.1. Xây dựng, ban hành kế hoạch, các văn bản chỉ đạo triển khai Đề án.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

1.2. Xây dựng văn bản hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án.

- Hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc; người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo; người được hoãn chấp hành án phạt tù; người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng.

+ Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

+ Tiến độ thực hiện: Hàng năm.

- Hướng dẫn công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

+ Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

+ Thời gian thực hiện: Hàng năm.

2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm trang bị những kiến thức pháp luật cần thiết cho các đối tượng của Đề án

2.1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc; người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo; người được hoãn chấp hành án phạt tù; người mới ra tù tái hòa nhập cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2.2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho thanh thiếu niên vi phạm pháp luật và lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của chủ thể làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được phân công trong Đề án.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Lựa chọn và xây dựng mô hình điểm về phổ biến, giáo dục pháp luật cho từng đối tượng của Đề án. Tổ chức đánh giá hiệu quả của các mô hình và tổ chức triển khai nhân rộng những mô hình mang lại hiệu quả thiết thực

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, UBND cấp huyện, Hội Luật gia Hà Tĩnh.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền các quy định có liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc phạm vi của Đề án

5.1. Đối với những quy định chung về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.2. Đối với những văn bản pháp luật quy định về chế độ quản lý, giáo dục, cải tạo, hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với phạm nhân và trại viên.

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5.3. Đối với các văn bản pháp luật quy định việc quản lý, dạy nghề, giúp đỡ người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Cơ quan chủ trì: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Tổ chức biên soạn tài liệu phục vụ hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và biên soạn, in ấn, cấp phát tờ rơi, tờ gấp pháp luật cho các đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật. Xây dựng, ghi âm, ghi hình các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, sao in thành đĩa CD để cấp phát các đơn vị, địa phương phục vụ công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án

- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã biên soạn tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho: Người đang chấp hành hình phạt tù; người bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc; người bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; người đang chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, quản chế, người bị phạt tù được hưởng án treo; người được hoãn chấp hành án phạt tù.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Tư pháp, các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã biên soạn tài liệu để phổ biến, giáo dục pháp luật cho: Người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; thanh thiếu niên vi phạm pháp luật, lang thang cơ nhỡ đã được đưa vào cơ sở trợ giúp xã hội.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

7. Xây dựng các chuyên mục về phổ biến, giáo dục pháp luật cho các đối tượng của Đề án trên các phương tiện thông tin đại chúng, gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông.

- Cơ quan phối hợp: Sở, ban, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho các đối tượng của Đề án bằng nhiều hình thức

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

9. Tổ chức kiểm tra, đánh giá, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Đề án; tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án. Động viên, khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Công an tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tư pháp, các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố, thị xã.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hàng năm và từng giai đoạn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Định kỳ hàng năm, giai đoạn tổng hợp, tham mưu báo cáo kết quả thực hiện Đề án gửi UBND tỉnh, Bộ Công an.

1.2. Các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nội dung, nhiệm vụ được phân công.

1.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh. Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ chủ động phối hợp với Công an tỉnh và các sở, ngành, địa phương thực hiện Kế hoạch này.

2. Kinh phí thực hiện

- **Cấp tỉnh:** Hàng năm các sở, ngành cấp tỉnh căn cứ nhiệm vụ được giao, lập dự toán kinh phí thực hiện Đề án gửi Công an tỉnh tổng hợp, đề nghị Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

- **Cấp huyện:** Bố trí kinh phí thực hiện Đề án trong kinh phí thường xuyên của địa phương.

3. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng năm (trước ngày 05/11) và giai đoạn, các sở, ngành có liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã báo cáo kết quả thực hiện Đề án về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh). Công an tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Công an theo quy định.

Yêu cầu các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên. Quá trình thực hiện có khó

khẩn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Công an tỉnh để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Công an tỉnh tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh (phụ trách NC);
- Lưu: VT, NC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Vinh